

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2452 /QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp thành phố đợt 1 năm 2009

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 30/2005/QĐ-UB ngày 18 tháng 3 năm 2005 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành Quy định về cơ chế quản lý các Nhiệm vụ khoa học và công nghệ thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 10092/QĐ-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2008 của UBND thành phố về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2009;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 06/TTr-SKHCN ngày 12 tháng 02 năm 2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Danh mục Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp thành phố đợt 01 năm 2009, có danh mục kèm theo.

Điều 2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện theo đúng các nội dung được phê duyệt.

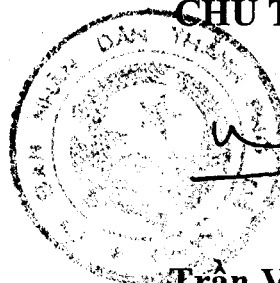
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và Thủ trưởng các cơ quan chức năng liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

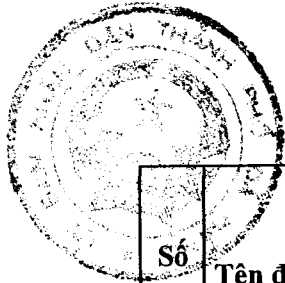
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *Tuy*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TT HĐND thành phố (để b/c);
- CT, PCT UBND TP;
- CVP, các PVP;
- Lưu: VT, VX (Trà). 5



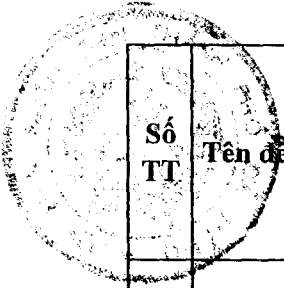
Minh
Trần Văn Minh



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2009 (đợt 1)
(Kèm theo Quyết định số 2452 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2009 của UBND thành phố Đà Nẵng)

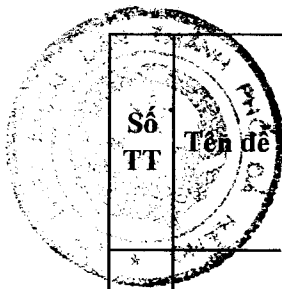
Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
I	Lĩnh vực nghiên cứu Khoa học xã hội và nhân văn (01 đề tài)						
1	Nghiên cứu đặc sản ẩm thực phục vụ phát triển du lịch của thành phố Đà Nẵng. - TCDX: Viện Nghiên cứu phát triển Kinh tế - Xã hội Đà Nẵng	<i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu các đặc sản ẩm thực của Đà Nẵng, của xứ Quảng và của miền Trung; đề xuất giải pháp quảng bá, giới thiệu các địa chỉ ẩm thực phục vụ phát triển du lịch. <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Danh mục đặc sản ẩm thực của Đà Nẵng và miền Trung; các chương trình quảng bá.	- Xác lập danh mục các món đặc sản ẩm thực của Đà Nẵng và khu vực miền Trung và định hình văn hóa ẩm thực Đà Nẵng để quảng bá thương hiệu ẩm thực Đà Nẵng và miền Trung. - Xác lập hệ thống cơ sở dịch vụ phục vụ ẩm thực trên địa bàn thành phố. - Đề xuất nguồn thực phẩm sạch và đảm bảo chất lượng trong quy trình chế biến, cung cấp các đặc sản ẩm thực phục vụ du lịch. - Đề xuất các giải pháp phát triển đặc sản ẩm thực nhằm phát huy giá trị của văn hóa ẩm thực phục vụ phát triển du lịch ở Đà Nẵng.	Đà Nẵng nằm ở trung tâm “con đường di sản miền Trung” kết nối các di sản văn hóa và di sản thiên nhiên được UNESCO công nhận bao gồm cố đô Huế, phố cổ Hội An, thánh địa Mỹ Sơn và động Phong Nha - Kẻ Bàng. Vì vậy cần nghiên cứu các đặc sản ẩm thực của địa phương để xây dựng một nền văn hóa ẩm thực: phong phú về món ăn; ngon miệng và bổ dưỡng; an toàn cho sức khỏe và thân thiện trong thái độ phục vụ nhằm thu hút du khách, nâng cao chất lượng phục vụ để phát triển du lịch của thành phố. - <i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Ngành Du lịch thành phố; các cơ sở kinh doanh ẩm thực; các trường đại học và dạy nghề tại thành phố Đà Nẵng.	Viện Nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội Đà Nẵng	18	150

Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
II	Lĩnh vực nghiên cứu Khoa học kỹ thuật và công nghệ (05 đề tài)						
2	<p>Nghiên cứu xây dựng cổng thông tin bản đồ trực tuyến về điều kiện tự nhiên và cơ sở dữ liệu thông tin tổng hợp kinh tế - xã hội phục vụ quản lý điều hành của các cấp quản lý.</p> <p>- TCDX: Trung tâm Tin học Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> - Tổ chức lại và nâng cấp cơ sở dữ liệu về điều kiện tự nhiên và cơ sở dữ liệu tổng hợp về kinh tế xã hội;</p> <p>- Xây dựng phần mềm cập nhật bản đồ trực tuyến;</p> <p>- Xây dựng kho dữ liệu phục vụ phân tích trực tuyến;</p> <p>- Xây dựng quy trình thu thập, cập nhật, tra cứu, quản lý cơ sở dữ liệu.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; cơ sở dữ liệu, phần mềm; Quy trình cập nhật, quản lý cơ sở dữ liệu.</p>	<p>- Khảo sát, thu thập, đánh giá số liệu từ các ngành, các cấp;</p> <p>- Hoàn thiện và nâng cấp ứng dụng cơ sở dữ liệu tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái;</p> <p>- Xây dựng ứng dụng cập nhật bản đồ trực tuyến;</p> <p>- Xây dựng kho dữ liệu đa chiều phục vụ phân tích trực tuyến;</p> <p>- Xây dựng quy trình thu thập, cập nhật, tra cứu, quản lý cơ sở dữ liệu.</p>	<p>Cơ sở dữ liệu về tài nguyên thiên nhiên môi trường sinh thái đã được xây dựng khá công phu với công nghệ web và hệ thống cơ sở dữ liệu được cập nhật đến năm 2006. Để có thể đưa sản phẩm trở thành công cụ hữu hiệu cho các cấp quản lý cần tiếp tục hoàn thiện về mặt công nghệ (khâu cập nhật tự động), tổ chức lại cơ sở dữ liệu và xây dựng mới ứng dụng nhằm cung cấp một bức tranh toàn cảnh và khả năng phân tích số liệu về điều kiện tự nhiên cũng như dữ liệu tổng hợp về kinh tế - xã hội. Đồng thời cần xây dựng quy chế về thu thập, cập nhật, tra cứu, quản lý cơ sở dữ liệu nhằm đảm bảo tính pháp lý đối với thông tin cũng như thiết lập một quy trình hành chính để khai thác, sử dụng hiệu quả.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> UBND các cấp, các sở, ban, ngành, các tổ chức kinh tế - xã hội.</p>	<p>Trung tâm Tin học Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng</p>	12 tháng	100



Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
3	Nghiên cứu, chế tạo và lắp đặt thử nghiệm đèn chiếu sáng ngõ xóm áp dụng công nghệ nano phát sáng. - TCDX: Công ty Quản lý Vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.	<i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm, lắp đặt đèn chiếu sáng ngõ xóm dùng công nghệ NANO phát sáng nhằm đáp ứng các yêu cầu về độ chiếu sáng, tiết kiệm năng lượng, sử dụng được ở những nơi nguồn điện không ổn định. <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; đèn chiếu sáng ngõ xóm áp dụng công nghệ NANO phát sáng.	- Xây dựng quy trình công nghệ chế tạo đèn chiếu sáng ngõ xóm sử dụng đèn LED áp dụng công nghệ NANO phát sáng. - Khảo sát xây dựng hệ thống chiếu sáng ngõ xóm phục vụ nhân dân thành phố. - Sản xuất và lắp đặt vận hành thử nghiệm.	- Hiện nay các đèn chiếu sáng ngõ xóm ở 6 quận nội thành và 1 huyện nội thành đang được lắp đèn cao áp Mercury và huỳnh quang compact công suất nhỏ vì đa số lưới chiếu sáng ngõ xóm hầu hết được lấy từ nhánh rẽ của chiếu sáng đường phố hoặc từ trạm biến áp chung cho sinh hoạt, tuyến chiếu sáng dài nên điện áp thường không đảm bảo dẫn đến chất lượng ánh sáng thấp, giảm tuổi thọ của đèn và hao tổn điện năng, vì vậy cần nghiên cứu sử dụng loại đèn khác thay thế. - <i>Địa chỉ ứng dụng:</i> lắp tại các ngõ xóm của thành phố Đà Nẵng.	Công ty Quản lý Vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.	6 tháng	150

Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
4	<p>Nghiên cứu hiệu quả của "Siêu lọc máu" trong điều trị thay thế thận liên tục ở bệnh nhân suy đa tạng tại Bệnh viện Đà Nẵng.</p> <p>- TCDX: Bệnh viện Đà Nẵng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Nghiên cứu đánh giá sự cải thiện lâm sàng và các tai biến, tác dụng không mong muốn trong và sau khi tiến hành siêu lọc máu, đề xuất quy trình siêu lọc máu phù hợp với từng loại bệnh và điều kiện thực tế tại Bệnh viện Đà Nẵng.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Quy trình siêu lọc máu phù hợp cho từng loại bệnh.</p>	<p>- Đánh giá về diễn biến lâm sàng, cận lâm sàng trước, trong và sau khi được siêu lọc máu và các biến chứng, tác dụng không mong muốn có thể gặp trong và sau siêu lọc máu.</p> <p>- So sánh với các nhóm bệnh suy đa tạng không được siêu lọc máu của các nghiên cứu trong và ngoài nước trước đây cũng như các nghiên cứu áp dụng siêu lọc máu của các tác giả khác.</p> <p>- Đề xuất quy trình siêu lọc máu phù hợp với tình hình bệnh và thực tế tại Bệnh viện Đà Nẵng.</p>	<p>Siêu lọc máu là biện pháp thay thế thận liên tục được chỉ định cho các bệnh nhân suy đa tạng, đặc biệt do nguyên nhân nhiễm khuẩn. Bệnh viện Đà Nẵng là đơn vị đầu tiên của miền Trung áp dụng kỹ thuật mới này. Trong quá trình thực hiện cho thấy trên cơ sở hướng dẫn chung, nếu có những nghiên cứu để chỉ định cụ thể cho từng loại bệnh nhân sẽ có ý nghĩa lớn trong điều trị; Giảm chi phí, thời gian điều trị và hiệu quả điều trị sẽ cao hơn.</p> <p>- <i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Ngành Y tế thành phố.</p>	Bệnh viện Đà Nẵng	12 tháng	100



Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
5	Ứng dụng kỹ thuật sinh học phân tử để xác định tip gen và sự đột biến trên gen của virus viêm gan B kháng Lamivudine ở các bệnh nhân viêm gan B tại thành phố Đà Nẵng. - CQĐX: Bệnh viện Đà Nẵng.	<i>Mục tiêu:</i> Xác định tỷ lệ phân bố giữa các tý gen và tỷ lệ virus viêm gan B đột biến kháng Lamivudin; Xác định mối liên hệ giữa 2 tý lệ trên với một số đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng trên bệnh nhân viêm gan B mãn tính; đề xuất phương pháp chẩn đoán phù hợp với từng đối tượng bệnh. <i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Các phương pháp chẩn đoán; quản lý và điều trị.	- Khảo sát bệnh nhân. - Nghiên cứu phương pháp, qui trình chẩn đoán. - Tiến hành áp dụng đối với bệnh nhân. - Đánh giá phương pháp về các đặc điểm lâm sàng và các chỉ số cận lâm sàng trên bệnh nhân cần cho nghiên cứu.	Kỹ thuật PCR là phương pháp sinh học phân tử sử dụng để theo dõi, chẩn đoán và điều trị bệnh hiệu quả. Hướng nghiên cứu là bước đầu để hình thành phòng thí nghiệm sinh học phân tử tại ĐN. <i>Địa chỉ ứng dụng:</i> ngành Y tế thành phố Đà Nẵng	Bệnh viện Đà Nẵng.	18 tháng	120

Số TT	Tên đề tài KH&CN	Mục tiêu; Sản phẩm nghiên cứu	Nội dung nghiên cứu	Tính cấp thiết; Địa chỉ ứng dụng	Đơn vị chủ trì nghiên cứu	Thời gian thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí SNKH (triệu đồng)
6	<p>Nghiên cứu xây dựng chương trình tầm soát ung thư cổ tử cung trên quy mô rộng bằng phương pháp VIA tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p>- TCDX: Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản TP. Đà Nẵng.</p>	<p><i>Mục tiêu:</i> Xây dựng một quy trình tầm soát ung thư cổ tử cung trên quy mô rộng tại Đà Nẵng bằng phương pháp VIA. Đề xuất chương trình phòng chống ung thư cổ tử cung trên quy mô rộng thích hợp và có hiệu quả tại thành phố Đà Nẵng.</p> <p><i>Sản phẩm:</i> Báo cáo kết quả nghiên cứu; Quy trình khám sàng lọc bằng phương pháp VIA; Các biện pháp phòng ngừa và can thiệp phù hợp.</p>	<p>- Xây dựng "Hồ sơ dự phòng ung thư cổ tử cung" để khám và khảo sát các yếu tố ảnh hưởng và liên quan đến bệnh ung thư cổ tử cung ở phụ nữ.</p> <p>- Tiến hành khám sàng lọc thử để hoàn chỉnh kế hoạch, phương pháp điều tra; tiến hành khám sàng lọc (dự kiến 50% đối tượng trong độ tuổi tầm soát).</p> <p>- Xác định tỉ lệ các tổn thương tiền ung thư và ung thư cổ tử cung ở các trường hợp VIA(+) và VIA nghi ngờ ung thư.</p> <p>- Điều trị áp lạnh cho các trường hợp đúng chỉ định.</p> <p>- Đề xuất một chương trình Phòng chống ung thư cổ tử cung cụ thể và phù hợp với tình hình thực tế tại thành phố Đà Nẵng.</p>	<p>Sàng lọc phát hiện sớm và điều trị có hiệu quả là yếu tố then chốt để thực hiện thành công chương trình phòng chống ung thư cổ tử cung. Thành phố Đà Nẵng chưa có một chương trình sàng lọc ung thư cổ tử cung có tính hệ thống và quy mô đủ rộng.</p> <p><i>Địa chỉ ứng dụng:</i> Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản Thành phố Đà Nẵng; Người bị bệnh ung thư cổ tử cung.</p>	Trung tâm Chăm sóc Sức khỏe sinh sản Thành phố Đà Nẵng.	24 tháng	100
Tổng cộng: 06 đề tài							720